

Bản án số: 02/2022/HS-ST  
Ngày: 17/02/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẮC KẠN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Thúy*

*- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giang*

*Ông Dương Văn Tập*

*- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Thuận – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện B.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Hoàn - Kiểm sát viên.*

Ngày 17 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2021/TLST - HS ngày 24 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS ngày 06/01/2022 đối với bị cáo:

**Nông Quốc H.** Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 23/12/1977 tại P, Thái Nguyên

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn K, xã T, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn Đ và bà Hoàng Thị H; vợ Khương Thị D; có 02 con; tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: Bản án số 131/2019/HSST ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190/BLHS xử phạt bị cáo Nông Quốc H 30 tháng tù về tội “Buôn bán hàng cấm”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đào Văn Q, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Khu 1, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 11/2018 Nông Quốc H, trú tại thôn K, xã Tn, huyện N, tỉnh Bắc Kạn có nói chuyện qua mạng xã hội Facebook với người tên là T, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, được người này giới thiệu cho số điện thoại của người tên H1, sinh năm khoảng 1990 – 1991, trú tại xóm C, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, người này biết chỗ bán pháo. Sau khi có số điện thoại H đã kết bạn với người tên H1 qua mạng xã hội Zalo, mục đích làm quen để tìm mua pháo, qua nói chuyện thì H được Hiếu rủ lên cửa khẩu Tà Lùng thuộc thị trấn T, huyện P, tỉnh Cao Bằng để mua pháo, nhưng chưa có tiền nên bảo không đi, thì H1 có nói là “Em có tiền em bỏ trước sau đó tính sau”, do vậy H đã đồng ý đi mua pháo cùng H1. Ngày 18/12/2018, H mượn xe mô tô BKS: 20F-397.57 nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter màu trắng - đỏ - đen của anh Đào Văn Q, trú tại xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để cùng H1 đi lên cửa khẩu Tà Lùng, tỉnh Cao Bằng mua pháo, H và H1 hẹn nhau tại đường Quốc lộ 3 khu vực giáp ranh giữa tỉnh Bắc Kạn và Cao Bằng. H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu đỏ đen, H không nhớ biển kiểm soát, sau đó H và H1 mỗi người điều khiển một xe mô tô đi lên cửa khẩu Tà Lùng, huyện P, tỉnh Cao Bằng rồi ngủ lại một nhà trọ, H không nhớ tên, địa chỉ nhà trọ. Đến khoảng 19 giờ ngày 19/12/2018, H1 cùng H đến gặp một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, (H không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người phụ nữ, chỉ biết đi theo hướng dẫn của H1). Khi gặp H1 là người trực tiếp giao dịch mua pháo với người phụ nữ. H1 có hỏi “hàng của em đâu”, thì người phụ nữ đó chỉ tay ra phía góc bên ngoài ngôi nhà nơi cất pháo trong các thùng catton và bao tải dứa chứa pháo ra xe. Hưng buộc 02 (hai) thùng bìa catton và 01 (một) bao tải dứa màu vàng có chứa pháo bên trong lên xe mô tô mà H điều khiển. Còn H1 buộc 02 (hai) thùng bìa catton lên xe của H1, buộc lên xe xong thì H1 trả tiền cho người phụ nữ còn Hưng lên xe đi về trước theo hướng Cao Bằng – Bắc Kạn. Khi H cùng H1 đi đến địa phận xã T, nay là xã T, huyện B thì bị tổ công tác của Công an huyện B yêu cầu dừng phương tiện để kiểm tra, nhưng cả hai không chấp hành, điều khiển phương tiện bỏ chạy vào tuyến đường liên xã C – N, huyện B. Do không làm chủ được tốc độ nên H đã bị ngã xe và pháo đổ xuống bụi chuối bên trái đường phía ta luy âm, rồi H bỏ lại xe pháo và chạy lên rừng, trong lúc bỏ chạy bị ngã H làm rơi mất điện thoại sử dụng để liên lạc với H1 và một ví tiền, gần sáng ngày 20/12/2018 H đi bộ xuống đường khu vực thôn N, xã N thì bị Công an huyện B bắt giữ và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Còn H1 điều khiển xe mô tô chở pháo bỏ chạy theo hướng về tỉnh Thái Nguyên.

Tại biên bản cân xác định khối lượng pháo xác định:

- 01 bao tải màu vàng, bên trong có một hình khối dạng lăng trụ tròn có đường kính 54cm, dày 0,6cm, nghi là pháo nổ, cân có khối lượng 3,5kg; 01 hộp thùng bìa catton bên trong có 36 túi nilon màu đỏ, bên trong các túi nilon có chứa 443 quả hình tròn nghi là

pháo, có tổng khối lượng là 16,0kg. Toàn bộ số hàng hóa trên niêm phong trong thùng bìa catton ký hiệu “H1”. Sau cân niêm phong lại ký hiệu “H3”.

- 01 hộp thùng bìa catton màu vàng, nâu, có dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (47x45x30cm), trên bề mặt thùng có ghi nhiều chữ, số, biểu tượng không rõ nghĩa màu đỏ, xanh lá cây, bên trong có 18 khối dạng hình khối lập phương nghi là pháo có kích thước (14,5 x 14,5 x 15cm), cân có khối lượng là 25,5 kg. Toàn bộ số hàng hóa trên sau khi cân đưa lại vào thùng bìa catton trên ký hiệu “H2”, sau cân niêm phong lại ký hiệu “H4”.

- Toàn bộ bao gói niêm phong ban đầu ký hiệu H1, H2 và 01 vỏ thùng bìa catton màu vàng, nâu bên trong thùng H1 ban đầu được niêm phong trong bao màu vàng, trên có nhiều chữ, số, biểu tượng màu đen không rõ nghĩa (ban đầu được sử dụng để đựng khối hình trụ tròn có khối lượng 3,5kg), ký hiệu “H5”.

Tại bản kết luận giám định số: 7350/C09-P2 ngày 27/12/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Mẫu vật lý ký hiệu H3 bao gồm:

- 443 vật hình bóng đèn tròn, vỏ ngoài bọc giấy, một đầu mỗi vật có gắn một đoạn dây ngòi màu xanh đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 16kg (mười sáu kilôgram);

- Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 tràng) là pháo nổ, khối lượng 3,5kg (ba phẩy năm kilôgram);

Mẫu vật ký hiệu H4 đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ), khối lượng là 25,5kg (hai mươi lăm phẩy năm kilôgram).

Tại Bản cáo trạng số 40/CT-VKSBT ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Nông Quốc H về tội: “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 191/BLHS;

**\* Điều luật có nội dung:**

1. Người nào tàng trữ, vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 239, 244, 246, 249, 250, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 05 năm:

a)

...

g) Pháo nổ từ 40 kilôgam đến dưới 120 kilôgam;

...”

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 191, điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không có.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm:

+ 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H3;

+ 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H4

+ 01 bao tải dừa màu vàng, cũ đã qua sử dụng, trên bao tải có nhiều chữ, số, biểu tượng màu đen không ghi rõ nghĩa ký hiệu H5.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đào Văn Q khẳng định không biết việc H mượn xe để vận chuyển hàng cấm, anh đã nhận lại xe và không yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa xác định:

Do có nhu cầu sử dụng pháo trong dịp Tết Nguyên Đán năm 2019 nên ngày 18/12/2018 bị cáo Nông Quốc H đã điều khiển xe mô tô BKS: 20F1- 397.57 đi từ Bắc Kạn lên của khẩu Tà Lùng, huyện P, tỉnh Cao Bằng để mua trái phép 02 thùng catton và 01 bao tải chứa bên trong là pháo nổ do Trung Quốc sản xuất. Tổng khối lượng pháo mà bị cáo vận chuyển là 45kg (Bốn mươi lăm kilôgam), mục đích vận chuyển về tỉnh Thái Nguyên để sử dụng và cho người thân. Ngày 20/12/2018 đang trên đường vận chuyển số pháo trên từ tỉnh Cao Bằng về đến địa phận huyện B, tỉnh Bắc Kạn thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét thấy lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy việc truy tố, xét xử bị cáo về tội: “*Vận chuyển hàng cấm*” quy định tại điểm g, khoản 2 Điều 191/BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm, xâm phạm sự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại Bản án số 131/2019/HSST, ngày 29/11/2019 của TAND thành phố C, tỉnh Cao Bằng đã tuyên bố bị cáo Nông Quốc H phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190/BLHS xử phạt bị cáo Nông Quốc H 30 tháng tù. Thời gian chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án phạt tù, được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/01/2019 đến ngày 23/01/2019. Sau khi Bản án trên có hiệu lực pháp luật, ngày 02/01/2020 TAND thành phố C đã ra Quyết định ủy thác thi hành án hình sự số 01/2020/QĐ-CA ủy thác cho TAND huyện N, tỉnh Bắc Kạn quyết định thi hành án phạt đối với bị án Nông Quốc H. Tại Biên bản xác minh tại TAND huyện N thể hiện TAND huyện N không nhận được Quyết định ủy thác thi hành án hình sự của TAND thành phố C đối với Nông Quốc H do đó TAND huyện N chưa ra Quyết định thi hành án phạt tù đối với bị án H. Do đó, HĐXX không có căn cứ để áp dụng Điều 56/BLHS tổng hợp hình phạt các bản án đối với bị cáo.

[3]. *Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

Bị cáo Nông Quốc H có nhân thân xấu: Ngày 29/11/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn về hành vi phạm tội của bản thân nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. *Về trách nhiệm dân sự:* Không có.

[5]. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm:

+ 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H3;

+ 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H4

+ 01 bao tải dứa màu vàng, cũ đã qua sử dụng, trên bao tải có nhiều chữ, số, biểu tượng màu đen không ghi rõ nghĩa ký hiệu H5.

- Đối với 01 ĐTDD nhãn hiệu Oppo màu xanh và số tiền 166.000 đồng thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô BKS: 20F1- 397.57 nhãn hiệu Yamaha Exciter màu trắng, đen, đỏ và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đào Văn Q là tài sản của anh Q, cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Q.

[6]. *Hình phạt bổ sung*: Bị cáo lao động tự do, không có công việc, không có thu nhập ổn định nên không có khả năng thi hành án do đó không áp dụng đối với bị cáo.

[7]. Đối với người đàn ông tên Hiếu theo lời khai của bị cáo là người cùng đi Cao Bằng mua pháo với bị cáo và người đàn ông tên T mà bị cáo quen qua mạng xã hội Facebook đã cho bị cáo số điện thoại của H1. Quá trình điều tra, xác minh không xác định được nhân thân, lai lịch của hai người trên nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[8]. *Về án phí*: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH

\* **Tuyên bố**: Bị cáo Nông Quốc H phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

- Căn cứ điểm g, khoản 1 Điều 191; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS.

Xử phạt bị cáo Nông Quốc H 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2021.

\* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Không có

\* *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điều 47/BLHS, Điều 106/BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng gồm:

- 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H3;

- 01 thùng bìa catton cũ, đã qua sử dụng ký hiệu H4

- 01 bao tải dứa màu vàng, cũ đã qua sử dụng, trên bao tải có nhiều chữ, số, biểu tượng màu đen không ghi rõ nghĩa ký hiệu H5.

Số vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng Công an huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

\* Về án phí: Căn cứ Điều 136/BLTTHS, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Bị cáo Nông Quốc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND B 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện B 2;
- Bị cáo 1;
- NCQLNVLQ 1;
- TA tỉnh 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;
- Lưu 1;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**  
(Đã ký)

**Lý Thị Thúy**